



Số: 10/2019/BC-HĐQT-TCD

BÁO CÁO

TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018 VÀ ĐỊNH HƯỚNG CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG NĂM 2019

PHẦN THỨ NHẤT

BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018

I. DIỄN BIẾN KINH TẾ VĨ MÔ NĂM 2018:

Kinh tế Việt Nam năm 2018 khởi sắc trên cả ba khu vực sản xuất, cung - cầu của nền kinh tế cùng song hành phát triển. Tăng trưởng kinh tế năm 2018 đạt 7,08% so với năm 2017 - mức tăng cao nhất 11 năm qua. Chất lượng tăng trưởng và môi trường đầu tư kinh doanh được cải thiện, doanh nghiệp thành lập mới tăng mạnh. Nền tảng kinh tế vĩ mô được củng cố và từng bước được tăng cường. Tỷ lệ thất nghiệp, thiếu việc làm có xu hướng giảm dần. An sinh xã hội được quan tâm thực hiện. GDP bình quân đầu người đạt 2.587 USD (tăng 198 USD), CPI tăng 3,54%, xuất siêu hàng hóa đạt 7,2 tỷ USD, chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 10,2%...

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 12/2018 giảm 0,25% so với tháng trước; CPI bình quân năm 2018 tăng 3,54% so với năm 2017, dưới mục tiêu Quốc hội đề ra; CPI tháng 12/2018 tăng 2,98% so với tháng 12/2017. Lạm phát cơ bản tháng 12/2018 tăng 0,09% so với tháng trước và tăng 1,7% so với cùng kỳ năm trước. Lạm phát cơ bản bình quân năm 2018 tăng 1,48% so với bình quân năm 2017.

Đầu tư trực tiếp của nước ngoài từ đầu năm đến thời điểm 20/12/2018 thu hút 3.046 dự án cấp phép mới với số vốn đăng ký đạt 17.976,2 triệu USD, tăng 17,6% về số dự án và giảm 15,5% về vốn đăng ký so với cùng kỳ năm 2017. Như vậy, tổng số vốn đăng ký cấp mới và vốn tăng thêm trong năm 2018 đạt 25.572,9 triệu USD, giảm 13,9% so với cùng kỳ năm 2017. Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện năm 2018 ước tính đạt 19,1 tỷ USD, tăng 9,1% so với năm 2017.

Trong khu vực công nghiệp và xây dựng, ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tiếp tục là điểm sáng đóng góp chính cho tăng trưởng kinh tế với mức tăng cao 12,98%, tuy thấp hơn mức tăng của năm 2017 nhưng cao hơn nhiều so với mức tăng các năm 2012-2016, đóng góp 2,55 điểm phần trăm vào mức tăng trưởng chung. Kết quả tăng trưởng cho thấy nền kinh tế đã thoát khỏi sự phụ thuộc vào khai thác khoáng sản và tài nguyên khi năm 2018 là năm thứ ba liên tiếp công nghiệp khai khoáng tăng trưởng âm (giảm 3,11%), làm giảm 0,23 điểm phần trăm mức tăng tổng giá trị tăng thêm của toàn nền kinh tế.

M.S.D.N.
★

II. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2018:

Năm 2018 là năm thứ tư đánh dấu quá trình Công ty TRACODI chính thức chuyển đổi từ doanh nghiệp có vốn nhà nước chi phối sang doanh nghiệp sở hữu vốn tư nhân hoàn toàn kể từ ngày 20/04/2015; là năm tăng trưởng đều và ổn định sau một giai đoạn tái cấu trúc, với lực lượng lao động được sắp xếp lại phù hợp với mô hình hoạt động Công ty. TRACODI chủ lực vẫn tập trung vào 4 mảng chính là xây dựng hạ tầng, xuất khẩu và thương mại nông sản, khai thác - chế biến đá xây dựng, và xuất khẩu lao động.

Kết quả kinh doanh 2018 doanh thu không đạt như năm 2017 tuy nhiên lợi nhuận tăng trưởng tốt. Cụ thể với doanh thu thuần và lợi nhuận trước thuế lần lượt là **875,3 tỷ đồng** và **104,3 tỷ đồng**, đạt tương ứng đạt **76,1%** và **108,2%** kế hoạch năm. Căn cứ Kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được phê duyệt, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 cụ thể như sau:

2.1 Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh riêng lẻ 2018:

ĐVT: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	KH 2018	TH 2018	Tỷ lệ % (TH/KH)
1	Doanh thu thuần	840.732	466.921	55,5%
2	Giá vốn hàng bán	797.991	383.346	48,0%
3	Lợi nhuận gộp	42.741	83.575	195,5%
4	Doanh thu hoạt động tài chính	62.510	25.536	40,9%
5	Chi phí tài chính	14.050	19.018	135,4%
6	Chi phí bán hàng	5.963	916	15,4%
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	18.253	16.560	90,7%
8	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	66.986	72.618	108,4%
9	Lợi nhuận khác	-	(421)	
10	Tổng lợi nhuận trước thuế	66.986	72.198	107,8%
11	Lợi nhuận sau thuế	56.589	60.883	107,6%

2.2 Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất năm 2018:

ĐVT: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	KH 2018	TH 2018	Tỷ lệ % (TH/KH)
1	Doanh thu thuần	1.150.206	875.265	76,1%
2	Giá vốn hàng bán	1.008.904	653.209	64,7%
3	Lợi nhuận gộp	141.302	222.056	157,1%
4	Doanh thu hoạt động tài chính	45.200	9.379	20,7%
5	Chi phí tài chính	15.927	21.012	131,9%
6	Lãi lỗ trong công ty liên kết	2.310	(1.236)	(53,5%)

7	Chi phí bán hàng	37.461	52.006	138,8%
8	Chi phí quản lý doanh nghiệp	39.045	51.057	130,8%
9	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	96.380	106.124	110,1%
10	Lợi nhuận khác	-	(1.812)	
11	Tổng lợi nhuận trước thuế	96.380	104.313	108,2%
12	Lợi nhuận sau thuế	77.104	81.858	106,2%

- Doanh thu thuần thực hiện là 875,27 tỷ đồng, đạt 76,1% so với kế hoạch 2018 và chỉ bằng 79,9% so với thực hiện năm 2017. Doanh thu sụt giảm do 02 nguyên nhân chính sau:
 - Doanh thu hoạt động kinh doanh thương mại sụt giảm do Công ty định hướng tập trung kinh doanh các sản phẩm chủ lực của các công ty thành viên trong BCG Group và khai thác đơn hàng có tỷ suất lợi nhuận tốt, dẫn đến doanh thu kinh doanh thương mại chỉ đạt 59,9% (269,5 tỷ TH/450 tỷ KH);
 - Doanh thu hoạt động xây dựng chỉ đạt 50,5% (197,5 tỷ TH/390,7 tỷ KH) do một số công trình dự án kiến triển khai thi công có khối lượng còn dang dở chưa được chia đều ghi nhận doanh thu trong năm 2018.
- Mặc dù doanh thu không đạt nhưng hoạt động hiệu quả ở một số lĩnh vực nên chỉ tiêu lợi nhuận đã có sự đột phá tốt, lợi nhuận sau thuế là 81,9 tỷ đồng, đạt 106,2% so với kế hoạch năm 2018 và tăng 9,2% so với thực hiện năm 2017.
- Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, Hội đồng quản trị trình phương án chia cổ tức năm 2018 là 15% (kế hoạch là 10%-12%), trong đó: 10% bằng cổ phiếu để tăng vốn điều lệ triển khai các dự án lớn trong năm 2019 và 5% bằng tiền mặt, Như vậy, nếu được Đại hội đồng cổ đông thông qua, chỉ tiêu chia cổ tức năm 2018 đạt 125% so với kế hoạch năm 2018 và tăng 50% so với thực hiện năm 2017.

III. BÁO CÁO CHI TIẾT CÁC MẢNG HOẠT ĐỘNG:

3.1 Hoạt động mảng thương mại xuất nhập khẩu:

Hoạt động mảng thương mại trong năm 2018 doanh thu chưa đạt kế hoạch và giảm so với năm 2017, doanh thu thuần đạt **269,5** tỷ đồng, hoàn thành **59,9%** chỉ tiêu kế hoạch, lãi gộp đạt **13,1** tỷ đồng, Hoạt động của mảng thương mại trong năm 2018 xét về doanh số thấp hơn năm 2017 do định hướng của Ban lãnh đạo tập trung vào thương mại các sản phẩm chủ lực của công ty thành viên trong BCG Group và mục tiêu cải thiện lợi nhuận tăng hiệu quả kinh doanh.

3.2 Hoạt động mảng xây dựng hạ tầng và dự án:

Năm 2018, Công ty mẹ BCG đã triển khai dự án bất động sản Malibu Resort với tổng mức đầu tư hơn 2.000 tỷ đồng trong đó Tracodi được giao là đơn vị tổng thầu thi công xây dựng cho dự án với giá trị xây dựng dự kiến 1.500 tỷ đồng. Hiện công trình đang thi công xong phần móng, ngoài ra trong năm, Công ty mẹ BCG cũng đã khởi công xây dựng Nhà máy điện năng lượng mặt trời BCG-Băng Dương, công suất 40MW có tổng mức đầu tư 1.100 tỷ đồng, trong đó TRACODI cũng được giao thi

7	Chi phí bán hàng	37.461	52.006	138,8%
8	Chi phí quản lý doanh nghiệp	39.045	51.057	130,8%
9	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	96.380	106.124	110,1%
10	Lợi nhuận khác	-	(1.812)	
11	Tổng lợi nhuận trước thuế	96.380	104.313	108,2%
12	Lợi nhuận sau thuế	77.104	81.858	106,2%

- Doanh thu thuần thực hiện là 875,27 tỷ đồng, đạt 76,1% so với kế hoạch 2018 và chỉ bằng 79,9% so với thực hiện năm 2017. Doanh thu sụt giảm do 02 nguyên nhân chính sau:
 - Doanh thu hoạt động kinh doanh thương mại sụt giảm do Công ty định hướng tập trung kinh doanh các sản phẩm chủ lực của các công ty thành viên trong BCG Group và khai thác đơn hàng có tỷ suất lợi nhuận tốt, dẫn đến doanh thu kinh doanh thương mại chỉ đạt 59,9% (269,5 tỷ TH/450 tỷ KH);
 - Doanh thu hoạt động xây dựng chỉ đạt 50,5% (197,5 tỷ TH/390,7 tỷ KH) do một số công trình dự án kiến triển khai thi công có khối lượng còn dang dở chưa được chia kịp ghi nhận doanh thu trong năm 2018.
- Mặc dù doanh thu không đạt nhưng hoạt động hiệu quả ở một số lĩnh vực nên chỉ tiêu lợi nhuận đã có sự đột phá tốt, lợi nhuận sau thuế là 81,9 tỷ đồng, đạt 106,2% so với kế hoạch năm 2018 và tăng 9,2% so với thực hiện năm 2017,
- Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018, Hội đồng quản trị trình phương án chia cổ tức năm 2018 là 15% (kế hoạch là 10%-12%), trong đó: 10% bằng cổ phiếu để tăng vốn điều lệ triển khai các dự án lớn trong năm 2019 và 5% bằng tiền mặt, Như vậy, nếu được Đại hội đồng cổ đông thông qua, chỉ tiêu chia cổ tức năm 2018 đạt 125% so với kế hoạch năm 2018 và tăng 50% so với thực hiện năm 2017.

III. BÁO CÁO CHI TIẾT CÁC MẢNG HOẠT ĐỘNG:

3.1 Hoạt động mảng thương mại xuất nhập khẩu:

Hoạt động mảng thương mại trong năm 2018 doanh thu chưa đạt kế hoạch và giảm so với năm 2017, doanh thu thuần đạt **269,5** tỷ đồng, hoàn thành **59,9%** chỉ tiêu kế hoạch, lãi gộp đạt **13,1** tỷ đồng, Hoạt động của mảng thương mại trong năm 2018 xét về doanh số thấp hơn năm 2017 do định hướng của Ban lãnh đạo tập trung vào thương mại các sản phẩm chủ lực của công ty thành viên trong BCG Group và mục tiêu cải thiện lợi nhuận tăng hiệu quả kinh doanh.

3.2 Hoạt động mảng xây dựng hạ tầng và dự án:

Năm 2018, Công ty mẹ BCG đã triển khai dự án bất động sản Malibu Resort với tổng mức đầu tư hơn 2.000 tỷ đồng trong đó Tracodi được giao là đơn vị tổng thầu thi công xây dựng cho dự án với giá trị xây dựng dự kiến 1.500 tỷ đồng. Hiện công trình đang thi công xong phần móng, ngoài ra trong năm, Công ty mẹ BCG cũng đã khởi công xây dựng Nhà máy điện năng lượng mặt trời BCG-Băng Dương, công suất 40MW có tổng mức đầu tư 1.100 tỷ đồng, trong đó TRACODI cũng được giao thi

công hạng mục san lấp và hạ tầng với giá trị xây dựng khoảng 110 tỷ đồng. Có thể nói năm 2018, TRACODI tiếp tục tận dụng được lợi thế từ các dự án do Công ty mẹ BCG làm chủ đầu tư, từ đó nâng cao dần năng lực quản lý thi công dự án.

3.3 Hoạt động mảng khai thác đá tại Liên doanh ANTRACO:

Năm 2018 mặc dù có nhiều cạnh tranh các sản phẩm đá từ các mỏ đá khu vực miền Đông do giá thành vận chuyển thấp, sản phẩm đa dạng nhưng với mục tiêu liên tục nâng cao chất lượng sản phẩm và sự năng động của Công ty liên doanh ANTRACO đã đưa sản phẩm cạnh tranh thị trường xa hơn trong khu vực, vì vậy hoạt động SXKD năm 2018 vẫn phát triển ổn định.

Năm 2018, doanh thu khai thác đá đạt **397,5 tỷ đồng**, vượt 32,5% so với kế hoạch và vượt 11,9% so với năm 2017; Lợi nhuận sau thuế đạt **37,8 tỷ đồng**, vượt 12,5% so với kế hoạch và tương đương năm 2017. Lợi nhuận sau thuế năm 2018 vẫn duy trì tốt so năm 2017 do ANTRACO chủ động hoạt động khai thác, giảm chi phí và tăng hiệu quả kinh doanh. Ngoài ra, năm 2018, đánh dấu sự thành công khi sản phẩm đá ANTRACO đã mở rộng cung ứng thị trường xa khu vực như Long An.

3.4 Hoạt động mảng xuất khẩu lao động tại TRACODI LABOUR:

Có thể nói hoạt động xuất khẩu lao động năm 2018 tiếp tục là một trong những nỗ lực thành công nhất của Ban Lãnh đạo nhằm giữ vững Top 5 doanh nghiệp hàng đầu về xuất khẩu lao động tại Việt Nam, Cụ thể, doanh thu xuất khẩu lao động đạt **8,3 tỷ đồng**, tức đạt **107,8 %** so với kế hoạch; **Lãi gộp đạt 2,6 tỷ đồng** tức đạt **96,3%** so với kế hoạch.

Năm 2018, Công ty tiếp tục tập trung vào thị trường tiềm năng chất lượng cao là Nhật Bản. Với mục tiêu xác định đây là thị trường chủ lực và hướng tới việc cung ứng nguồn lao động chất lượng cao, Công ty đã nỗ lực tìm kiếm đối tác, tạo nguồn, trực tiếp đào tạo và đưa lao động đi làm việc tại Nhật Bản. Công tác tổ chức phỏng vấn, tuyển chọn lao động được thực hiện chuyên nghiệp và có sự liên kết với địa phương đảm bảo nguồn lao động nên được đối tác đánh giá cao. Nhờ vậy, năm 2018, Công ty đã ký kết được nhiều hợp đồng cung ứng với đối tác và đã đưa được 588 lao động đi Nhật Bản so với chỉ tiêu là 500 lao động.

Với định hướng phát triển chuyên biệt hơn nữa hoạt động XKLĐ, năm 2018, Ban Lãnh đạo tiếp tục tái cấu trúc hoạt động xuất khẩu lao động từ Khối xuất khẩu lao động thành Công ty cổ phần Xuất khẩu Lao động TRACODI (TRACODI LABOUR) trên cơ sở tách nguyên trạng gồm 07 trung tâm/cơ sở tuyển dụng và 01 Trung tâm Đào tạo Ngoại ngữ và Giáo dục định hướng XKLĐ (Trung tâm Đào tạo TRACODI).

Hoạt động xuất khẩu lao động là lĩnh vực hoạt động rủi ro nên Ban Lãnh đạo Công ty thường xuyên chỉ đạo kịp thời trong công tác thu chi tài chính, quản lý hồ sơ, biểu mẫu giấy tờ phòng ngừa kẻ xấu lợi dụng uy tín Công ty lừa đảo người lao động.

3.5 Hoạt động tại Liên doanh VINATAXI:

Kinh doanh vận tải taxi ngày càng cạnh tranh khốc liệt, ngoài các đối thủ taxi truyền thống như Vinasun, Mai Linh ... thì còn phải đối đầu với loại hình kinh doanh taxi công nghệ đã thâm nhập vào thị trường Việt Nam những năm gần đây là Uber taxi và Grab taxi – một loại hình dịch vụ là dùng các ứng dụng trên smartphone để kết nối lái xe và khách sử dụng dịch vụ. Tuy không bị ảnh hưởng nặng nề như các hãng taxi

khác do chiến lược kinh doanh xe không tập trung nhiều ở các quận trung tâm (nơi mà khách hàng Uber và Grab chiếm đa số), hoạt động kinh doanh của VINATAXI đã có những ảnh hưởng nhất định, ngoài ra VINATAXI cũng gặp khó khăn về biến động tài xế, thiếu lao động dẫn đến việc khó khăn trong kế hoạch tăng số lượng xe. VINATAXI tiếp tục tìm kiếm giải pháp ứng dụng phần mềm kinh doanh mới nhằm cạnh tranh trên thị trường, tăng khả năng kết nối với khách hàng.

Năm 2018, doanh thu VINATAXI đạt **46,2** tỷ đồng, đạt **47,3%** so với kế hoạch, **Lợi nhuận sau thuế là lỗ (4.068) tỷ đồng**. Do thiếu hụt tài xế nên kế hoạch duy trì mức 400 xe không đạt được, số xe taxi chỉ duy trì dưới 300 xe dẫn đến doanh thu sụt giảm và lợi nhuận giảm theo.

Do hoạt động kinh doanh vận tải hành khách không còn là ngành nghề cốt lõi của TRACODI. Sau thời gian thực hiện tái cấu trúc các ngành nghề cốt lõi, cùng hiện trạng nêu trên trong hoạt động kinh doanh của VINATAXI, tháng 11/2018 Hội đồng quản trị TRACODI đã ra nghị quyết chủ trương về việc thực hiện thoái vốn hoạt động kinh doanh vận tải hành khách. Việc rút vốn khỏi ngành nghề đã có thương hiệu tồn tại hơn 26 năm qua là một quyết định vô cùng khó khăn nhưng cần thiết tại thời điểm hiện nay nhằm bảo tồn vốn và thu hồi vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh các ngành nghề cốt lõi hiện hữu. Thực hiện chủ trương thoái vốn vẫn đang trong quá trình thực hiện.

3.6 Hoạt động truyền thông và quan hệ nhà đầu tư:

- Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 trên tinh thần công khai, minh bạch.
- Thực hiện thành công tổ chức sự kiện niêm yết công ty trên sàn giao dịch chứng khoán TPHCM.
- Hoạt động công bố thông tin: thường xuyên cập nhật các tin tức hoạt động của công ty mẹ và các công ty thành viên trên website cập nhật thông tin kịp thời, cung cấp những tin tức phản ánh giá trị của doanh nghiệp một cách đúng đắn, chính xác và giúp nhà đầu tư và cổ đông hiểu sâu hơn về hoạt động của Công ty.
- Thực hiện công bố thông tin theo quy định, giải đáp thắc mắc của nhà đầu tư quan tâm đến hoạt động của Công ty.
- Tích cực tham gia các hội thảo, chương trình đào tạo của Ủy ban chứng khoán nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán, Trung tâm Lưu ký Chứng khoán phối hợp với IFC, VCCI nhằm cải tiến hoạt động quản trị Công ty.
- Ban Lãnh đạo Công ty tích cực làm việc với các nhà đầu tư, Quỹ đầu tư trong và ngoài nước tìm kiếm cơ hội đầu tư vào TRACODI.
- Xây dựng hình ảnh, uy tín, thương hiệu TRACODI đối với các cơ quan quản lý, đối tác, tổ chức tài chính và nhà đầu tư trong cũng như ngoài nước. Duy trì thương hiệu và uy tín của Công ty trong cộng đồng nhà đầu tư.
- Tích cực trong công tác an sinh xã hội, thực hiện trách nhiệm xã hội, góp phần nâng cao vị thế và thương hiệu TRACODI. Cụ thể:
 - Công ty đã phối hợp công ty thành viên ANTRACO tổ chức chương trình trao học bổng khuyến học cho huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang, phát 800 phần quà Tết cho người nghèo địa bàn huyện Tri Tôn, xây 01 cầu nông thôn trị giá 1,4 tỷ đồng.

- Ngoài ra, Công ty cũng tham gia tài trợ các chương trình cộng đồng tại Long An như: tặng 02 căn nhà tình nghĩa tại huyện Đức Huệ, tài trợ quỹ khuyến học huyện Đức Huệ; tham gia cùng Công ty mẹ BCG phát 500 phần quà Tết cho người nghèo tại huyện Bến Lức, huyện Đức Hòa và huyện Thạnh Hóa, tỉnh Long An.

IV. BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH VÀ NỢ PHẢI TRẢ:

4.1 Tài sản:

- Tổng tài sản: đến ngày 31/12/2018 đạt 1.701,2 tỷ đồng, tăng 47,5% so với năm 2017.
- Tài sản ngắn hạn: 853,9 tỷ đồng.
- Tài sản dài hạn: 847,3 tỷ đồng.

4.2 Nợ phải trả:

- Tổng nợ phải trả: tính đến ngày 31/12/2018 đạt 1.210,7 tỷ đồng, tăng 68,2% với năm 2017.
- Vay và nợ tài chính ngắn hạn: 1.129,3 tỷ đồng.
- Vốn chủ sở hữu: đạt 490,5 tỷ đồng tăng 13,1% so với năm 2017.
- Lợi nhuận sau thuế: đạt 81,9 tỷ đồng, tăng 9,2% so với năm 2017, Lãi cơ bản trên cổ phiếu 1,778 đồng.

V. ĐỔI MỚI, NÂNG CAO CÔNG TÁC TỔ CHỨC, QUẢN TRỊ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH:

Ban điều hành đã triệt để thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng quản trị giao cho công tác tái cấu trúc hoạt động Công ty theo định hướng chiến lược mới. Trong năm qua, bên cạnh việc tích cực thực hiện nhiệm vụ quản lý điều hành và kinh doanh đầu tư, Ban điều hành cũng tiến hành thực hiện cải tiến về cơ cấu, chính sách, quản lý nhằm đem lại năng suất và hiệu quả cao cho Công ty.

5.1 Công tác quản trị:

Tăng cường công tác quản trị tại công ty mẹ và các công ty thành viên thông qua các quy trình, quy chế tinh gọn và hiệu quả, đồng thời triển khai các ứng dụng công nghệ thông tin cho toàn hệ thống nhằm đảm bảo việc báo cáo nhanh chóng và kịp thời. Tạo cơ chế chính sách kinh doanh linh hoạt và giao quyền hạn, trách nhiệm cho công ty thành viên nhằm phát huy khả năng sáng tạo, đổi mới hoạt động kinh doanh các đơn vị.

5.2 Công tác nhân sự, đào tạo, cơ chế tiền lương:

Công ty chú trọng tăng cường nguồn nhân lực chất lượng cao, cải thiện chế độ đãi ngộ, tăng phúc lợi cho người lao động đảm bảo thật sự là động lực thúc đẩy kinh doanh hiệu quả và theo thông lệ thị trường. Cụ thể, Công ty đã mua bảo hiểm sức khỏe cho người lao động ngoài loại hình bảo hiểm y tế bắt buộc.

Công tác đào tạo và thi đua khen thưởng được thực hiện theo hướng đa dạng, khuyến khích tập thể, cá nhân hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trên mọi lĩnh vực. Hàng năm,

Công ty có tổ chức họp đánh giá, bình bầu thi đua cho người lao động và có chế độ khen thưởng thành tích cho CBNV cuối năm.

PHẦN THỨ HAI

ĐỊNH HƯỚNG CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG NĂM 2019

I. NHẬN ĐỊNH CHUNG

Trải qua một năm đầy những kỷ lục, chào đón kinh tế Việt Nam trong năm mới 2019 là hàng loạt những cơ hội và cả thách thức. Với độ mở lớn cùng tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế ngày càng sâu rộng, kinh tế Việt Nam sẽ chịu tác động đan xen nhiều mặt bởi các diễn biến kinh tế quốc tế ngày càng phức tạp, khó lường. Đồng thời, với quy mô kinh tế nhỏ, việc ứng phó với các biến động trong tương lai của Việt Nam có thể sẽ gặp khó khăn hơn bởi dư địa tài chính, tiền tệ hạn hẹp.

Năm 2019 được Chính phủ xác định là năm “bứt phá” phấn đấu thực hiện thắng lợi kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020 với phương châm hành động “Kỷ cương, liêm chính, hành động, sáng tạo, bứt phá, hiệu quả”, ngày 01/01/2019 Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 01/NQ-CP về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2019 và Nghị quyết số 02/NQ-CP về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2019 và định hướng đến năm 2021, đồng thời chỉ đạo quyết liệt các ngành, địa phương tập trung thực hiện ngay từ những ngày đầu, tháng đầu của năm nhằm hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội.

Trên cơ sở định hướng chiến lược của Hội đồng quản trị, từ kết quả đạt được của những qua năm và tình hình thực tế hiện nay, TRACODI sẽ tập trung nguồn lực để thúc đẩy tăng trưởng mạnh mẽ, khẳng định vị thế của TRACODI trong lĩnh vực xây dựng hạ tầng, thương mại xuất khẩu, xuất khẩu lao động. TRACODI không ngừng chuẩn hóa mọi mặt của hoạt động, nâng cao năng lực quản lý và thi công công trình, đẩy mạnh công tác nghiên cứu thị trường và sản phẩm nhằm gia tăng doanh số cho hoạt động thương mại, phát triển đội ngũ lao động chất lượng và chuyên nghiệp, hiện đại hóa công nghệ thông tin.

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019 VÀ GIAI ĐOẠN 2019-2022:

2.1 Các chỉ tiêu tài chính cơ bản năm 2019:

ĐVT : triệu đồng

	Chỉ tiêu	Thực hiện 2017	Thực hiện 2018	% tăng giảm so với năm 2017	Kế hoạch 2019	% tăng giảm so với năm 2018
I. Doanh thu thuần						
1	Hợp nhất toàn Công ty	1.095.900	875.265	-20,13%	1.053.305	20,34%
2	Công ty mẹ	746.151	466.921	-37,42%	720.890	54,39%
II. Lợi nhuận sau thuế						
1	Hợp nhất toàn Công ty	74.948	81.858	9,22%	86.699	5,91%

2	Công ty mẹ	51.471	60.883	18,29%	62.899	3,31%
III. Vốn chủ sở hữu						
1	Hợp nhất toàn Công ty	433.550	490.488	13,13%	565.000	15,19%
2	Công ty mẹ	400.611	461.494	15,20%	536.000	16,14%
IV. Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần						
1	Hợp nhất toàn Công ty	6,84%	9,35%	36,75%	8.23%	-11,99%
2	Công ty mẹ	6,90%	13,04%	89,02%	8.73%	-33,09%
V. Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu						
1	Hợp nhất toàn Công ty	17,29%	16,69%	-3,46%	15,34%	-8,05%
2	Công ty mẹ	12,85%	13,19%	2,68%	11,73%	-11,05%
VI. Cổ tức		10%	15%	50,00%	20%	133,3%

2.2 Kế hoạch kinh doanh hợp nhất năm 2019:

ĐVT: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	TH 2018	KH 2019	Tỷ lệ % (KH/TH)
1	Doanh thu thuần	875.265	1.053.305	120,3%
2	Giá vốn hàng bán	653.209	863.277	132,2%
3	Lợi nhuận gộp	222.056	190.028	85,6%
4	Tổng lợi nhuận trước thuế	104.313	108.373	103,9%
5	Lợi nhuận sau thuế	81.858	86.699	105,9%

2.3 Kế hoạch sản xuất kinh doanh 2019 phân theo mảng hoạt động:

ĐVT: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	TH 2017	TH 2018	KH 2019
1	Kinh doanh thương mại	589.665	269.456	285.000
2	Xây dựng hạ tầng, DA BĐS	135.384	197.465	435.890
3	Xuất khẩu lao động và đào tạo	9.946	10.876	12.000
4	Khai thác đá Antraco	355.066	397.468	320.415
5	Khác	5.840		
I	Tổng doanh thu thuần	1.095.900	875.265	1.053.305
II	Lợi nhuận sau thuế		74.948	81.858
				86.699

2.4 Chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh giai đoạn 2018-2022:

ĐVT: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	TH 2018	KH 2019	KH 2020	KH 2021	KH 2022
1	Doanh thu thuần	875.265	1.053.305	1.521.224	1.749.408	2.011.819
2	Lợi nhuận sau thuế	81.858	86.699	101.970	117.266	134.855
3	Cổ tức	15%	20%	20%	25%	25%

2.5 Định hướng thực hiện:

2.5.1 Hoạt động thương mại:

Tiếp tục thực hiện chủ trương tập trung kinh doanh trong mảng sản phẩm thuộc công ty thành viên BCG Group đồng thời cải thiện tỷ suất lợi nhuận biên, mở rộng thị trường và xây dựng thương hiệu riêng cho TRACODI. Năm 2019, TRACODI lập kế hoạch đạt doanh thu thương mại 285 tỷ đồng và 14,6 tỷ đồng lợi nhuận gộp.

- Khai thác tìm kiếm chủ động các nguồn khách hàng đầu ra cho xuất khẩu các sản phẩm chủ lực như: tinh bột sắn; xây dựng và phát triển thương hiệu café Dr. Nam.
- Khai thác lợi thế CTCP Phân bón vi sinh Vinacafe công ty thành viên trong BCG, triển khai thêm mảng thương mại nội địa cho sản phẩm phân bón vi sinh.
- Kết hợp với hoạt động mảng xây dựng nhập khẩu thiết bị, sản phẩm cung cấp cho các dự án bất động sản do công ty mẹ đầu tư.

2.5.2 Hoạt động xây dựng hạ tầng:

Trong năm 2018, công ty đã thực hiện thi công công trình trong đó chủ lực các dự án do Công ty mẹ BCG đầu tư. Mục tiêu trong năm 2019 Công ty tiếp tục nâng cao năng lực quản lý thi công mảng xây dựng dân dụng và công nghiệp, cụ thể một số mục tiêu như sau:

- Đặt mục tiêu tăng trưởng doanh thu năm 2019 hơn gấp đôi so năm 2018 với doanh số dự kiến 435,9 tỷ đồng, lợi nhuận gộp đạt 43,6 tỷ đồng.
- Tập trung hoàn thiện thi công cho các dự án Malibu Resort; King Crown – Thảo Điền đạt tiến độ, có thể nghiệm thu và ghi nhận doanh số trong năm 2019.
- Tham gia vào các công trình mà Công ty mẹ BCG làm chủ đầu tư trên địa bàn thuộc tỉnh Long An: dự án BT nâng cấp mở rộng ĐT 830C; san lấp hạ tầng cho dự án nhà máy năng lượng mặt trời tại Thạnh Hóa (Long An); dự án Casa Marina giai đoạn 2; dự án PEGAS (Nha Trang).
- Tổ chức bộ máy quản lý các công trình xây dựng đảm bảo quản lý tốt về chất lượng, tiến độ, kế hoạch giải ngân, nghiệm thu các công trình và quản lý chất lượng tốt nhất.
- Xây dựng các đội/ nhóm thi công chuyên mảng dân dụng và công nghiệp phục vụ thi công cho dự án bất động sản và năng lượng mặt trời.

2.5.3 Hoạt động khai thác đá: Công ty liên doanh ANTRACO

- Trong năm 2019, tiếp tục duy trì tốc độ phát triển doanh thu trên cơ sở hạn mức được phép khai thác và tiếp tục đóng góp lợi nhuận ổn định cho TRACODI.
- Tập trung nâng cao giá trị sản phẩm, khai thác tối đa tiềm năng, lợi thế về chất lượng và thương hiệu đá ANTRACO; Tăng cường công tác nghiên cứu, phân tích thị trường, xác định mục tiêu và thị trường tiềm năng với chiến lược giá cả, chiến lược sản phẩm hợp lý, đẩy mạnh tiếp cận đưa sản phẩm ngoài khu vực.
- Tập trung tìm mọi giải pháp để tiết kiệm chi phí, sử dụng lao động hợp lý, từng bước kiện toàn bộ máy tổ chức và quản lý.
- Tăng cường đào tạo đội ngũ CB-CNV phù hợp với nhu cầu và điều kiện thực tế của Công ty. Tiếp tục đưa vào áp dụng các chỉ số đánh giá tuyển dụng và đào tạo

để nâng cao chất lượng công tác này nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển nguồn nhân lực của Công ty.

- Tập trung tiếp cận khách hàng đưa sản phẩm đá ANTRACO vào cung cấp cho các công trình trọng điểm sắp tới như: công trình Cầu Đại Ngãi – Sóc Trăng, công trình Cầu Châu Đốc – An Giang, công trình nâng cấp và mở rộng Quốc lộ 30, cao tốc Trung Lương - Mỹ Thuận và Mỹ Thuận – Cần Thơ,

2.5.4 Hoạt động xuất khẩu lao động: Công ty CP Tracodi Labour

- Tiếp tục xác định thị trường Nhật Bản là thị trường chủ lực tập trung khai thác tối đa, tăng số lượng và chất lượng.
- Ngoài ra cũng tiếp tục nghiên cứu tìm kiếm cơ hội xuất khẩu lao động sang thị trường mới như Đức, Châu Âu ...
- Tăng cường công tác tạo nguồn tại các tỉnh thành miền Tây những địa phương có dự án đầu tư của công ty mẹ BCG nhằm đáp ứng nhanh chóng theo đơn hàng của đối tác nước ngoài.
- Tổ chức các hoạt động tuyển dụng đơn hàng trực tiếp; tăng cường năng lực đào tạo của Trung tâm đào tạo; mở rộng quan hệ các nghiệp đoàn tìm đầu ra cho lao động đi thị trường Nhật Bản.
- Củng cố hoạt động các Trung tâm và Cơ sở tuyển dụng và đào tạo trực thuộc TRACODI LABOUR, Trung tâm Đào tạo TRACODI là đầu mối trong việc tạo nguồn, đào tạo, và các dịch vụ cộng thêm của hoạt động dịch vụ xuất khẩu lao động, Khai thác tối đa lợi thế trung tâm đào tạo nhằm giảm chi phí chung.

2.5.5 Hoạt động tại Liên doanh Vinataxi:

Trong năm 2019 dự báo là năm tiếp tục những khó khăn hơn nữa, Vinataxi cần nỗ lực hơn để tìm cách tồn tại phát triển. Theo chủ trương Thường trực Hội đồng quản trị, Ban điều hành đã tích cực tìm kiếm đối tác chuyển nhượng phần vốn góp tại liên doanh thu hồi vốn đầu tư.

2.5.6 Dự án tòa nhà tại 89 Cách Mạng Tháng 8:

Dự án xây dựng tại vị trí là trụ sở chính của TRACODI, khu phức hợp cao ốc văn phòng cao cấp tại vị trí đất vàng trung tâm Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh. Công ty thay đổi chiến lược điều chỉnh quy mô dự án và chức năng xây dựng cụ thể sẽ đề xuất xây dựng tòa nhà chức năng văn phòng làm việc cho Tập đoàn Bamboo Capital và chỉ xây trên diện tích đất của Công ty được giao sử dụng là 1.048 m². Tổng mức đầu tư dự kiến 850 tỷ đồng.

2.5.7 Các hoạt động khác của Công ty:

Công tác tài chính và kế toán:

- Thực hiện và quản lý công tác tài chính kê toán theo đúng quy định của Nhà nước.
- Đảm bảo kịp thời và đủ nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Ứng dụng phần mềm kế toán tổ chức công tác quản lý, báo cáo hợp nhất với công ty con; xây dựng quy chế quản lý tài chính đến các công ty con và chi nhánh độc lập.

Công tác tổ chức, nhân sự và chính sách:

- Tiếp tục kiện toàn bộ máy tổ chức, nhân sự: Sắp xếp nhân sự phù hợp năng lực và chuyên môn, hạn chế phát sinh tăng nhân sự không cần thiết.
- Tiếp tục rà soát, điều chỉnh hoặc ban hành mới các quy trình nghiệp vụ, các quy chế ngày càng hoàn thiện hơn để công tác vận hành và quản lý được chặt chẽ.
- Nghiên cứu ban hành các cơ chế chính sách thu nhập và đánh giá KPI đảm bảo công bằng, nâng cao năng suất, hiệu quả làm việc của CBNV.

Công tác truyền thông và quan hệ nhà đầu tư:

- Hoạt động công bố thông tin: thường xuyên cập nhật các tin tức hoạt động của công ty mẹ và các công ty thành viên trên website cập nhật thông tin kịp thời, cung cấp những tin tức phản ánh giá trị của doanh nghiệp một cách đúng đắn, chính xác và giúp nhà đầu tư và cổ đông hiểu sâu hơn về hoạt động của Công ty.
- Thực hiện công bố thông tin theo quy định, giải đáp thắc mắc của nhà đầu tư quan tâm đến hoạt động của Công ty.
- Tích cực tham gia các hội thảo, chương trình đào tạo của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán, Trung tâm Lưu ký Chứng khoán nhằm cải tiến hoạt động quản trị Công ty.
- Tích cực làm việc với các nhà đầu tư, Quỹ đầu tư trong và ngoài nước tìm kiếm cơ hội đầu tư vào TRACODI.
- Xây dựng hình ảnh, uy tín, thương hiệu TRACODI đối với các cơ quan quản lý, đối tác, tổ chức tài chính, và nhà đầu tư trong cũng như ngoài nước. Duy trì thương hiệu và uy tín của Công ty trong cộng đồng nhà đầu tư.
- Tiếp tục tham gia tích cực trong công tác an sinh xã hội, thực hiện trách nhiệm xã hội, góp phần nâng cao vị thế và thương hiệu TRACODI.

Trên đây là những nội dung cơ bản về Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 và Định hướng chương trình hành động trọng tâm cho năm 2019. Bước vào thực hiện nhiệm vụ năm 2019, bên cạnh những thuận lợi cũng tồn tại không ít những khó khăn thách thức mới. Với phương châm “**Không ngừng tạo dựng giá trị vượt trội cho cổ đông, người lao động và xã hội**”, tập thể CBNV Công ty TRACODI quyết tâm đoàn kết một lòng, phát huy những thành quả đạt được, tiếp tục đổi mới phát triển, hoàn thành tốt các mục tiêu đã đề ra.

Nơi nhận:

- ĐHQCD;
- Lưu: HĐQT, P, HTKD,

